

Chuyên Đề: "PHÁP CHÁNH TRUYỀN"

(HDV:HT. BS. Bùi Đắc Hùm)

Bài số 2:

CỬU TRÙNG ĐÀI

(Tiếp Theo)



***Hình: Đâu Sư Đường**

* * *

IV- QUYỀN HÀNH CHÁNH PHỐI SỰ

Pháp Chánh Truyền: "Phối Sự mỗi phái là 12 người, cộng là ba mươi sáu, trong ba mươi sáu vị ấy, có ba vị Chánh".

Chú Giải: Ba vị Chánh Phối Sự, phải lựa cho đủ ba phái là: Thái, Thượng, Ngọc. Ba vị ấy chẳng phải làm đầu cho ba mươi ba vị Phối Sự kia mà thôi, mà lại là người thay quyền cho Đầu Sư mà hành sự, y như quyền Đầu Sư vậy.

Ấy là người thay mặt cho cả Hội Thánh Cửu Trùng Đài và cả nhơn sanh.

Người nắm trọn quyền hành sự nơi tay, chỉ từng lệnh Đầu Sư phán dạy thế nào, thì phải tuân theo thế ấy; chẳng đặng cải mạng lệnh tự mình chế biến; nhứt nhứt đợi lệnh Đầu Sư, song Đầu Sư cũng không đặng phép giành quyền hành sự của ba vị ấy. Hễ Đầu Sư, lấn quyền hành sự mà không do nơi Chánh Phối Sự thì là quá quyền mình, ắt phải phạm Pháp Chánh Truyền . . Hay (1

Đây xin nhắc lại khi Đức CHÍ TÔN ban lệnh lập Tân Luật, vì cơ nào Đức Giáo Tông lại giao cho Chánh Phối Sự xem xét chỉnh đốn trước khi dâng lên cho Ngài, kể Chương Pháp kiểm duyệt rồi mới đệ lên cho Hiệp Thiên Đài phê chuẩn, sau rút Hộ Pháp phải đem luật ấy xuống Cửu Trùng Đài đọc mà ban hành.

Lại nữa buổi ba vị Chánh Phối Sự dâng luật Hộ Pháp và Thượng Phẩm phò loan cho Đức Giáo Tông giáng sửa (13 tháng chạp năm Bính Dần). Ngài có truyền dạy ba vị Đầu Sư và Chương Pháp phải ngự trên ngai; đoạn đòi ba vị Chánh Phối Sự vào hành lễ, rồi kêu Chánh Phối Sự Thượng Tương Thanh mà dạy rằng: "Hiền Hữu coi Lão hành sự đây mà bắt chước".

Ngài lại dạy ba vị Chánh Phối Sự mỗi người phải dâng luật thế nào cho đủ sáu bàn tay nâng luật ấy, chẳng nên cho hờ, đặng dâng lại cho Đầu Sư; Đầu Sư cũng phải cho đủ sáu tay mà dâng lên cho

Chưởng Pháp, rồi Chưởng Pháp cũng phải đủ sáu tay mà dâng lên cho Ngài. Khi ấy Ngài dạy phải đi ngay lên Đại Điện đưa qua khỏi đầu Hộ Pháp và Thượng Phẩm. Ngài hạ Ngọc Cơ xuống dưới, đặt đi ngay qua cho khỏi Ngài nữa. Hay (2)

Chưởng Pháp tiếp luật rồi, lại đưa ngay qua khỏi đầu Khương Thái Công và Thánh Chúa Jésus nữa. Sau Hộ Pháp có đề lời than cùng Thầy về điều ấy, thì Thầy cười mà phán dạy rằng: "Mắc Tiên vị của Thái Bạch còn ở dưới Thích Ca, Khổng Tử và Lão Tử bằng chẳng vậy thì bộ luật cũng đi ngang qua đầu các Đấng ấy nữa, vì nó là Thiên Điều đó con".(3)

Bộ Tân Luật để trước Tiên vị của Đức Giáo Tông một ngày một đêm, cho Ngài xét đoán; bữa sau Ngài giáng cơ than rằng: "Thiên Điều mầu nhiệm của Đạo còn thiếu sót lắm". Ngài cười rồi tiếp rằng: Những điều ấy chư Hiền Hữu biết đâu mà lập choặng... Hại thay!

Nếu chẳng có cơ mầu nhiệm bí mật ấy, thì chẳng thành luật; nếu chẳng thành luật, thế nào thành Đạo. Ngài cười rồi tiếp: Lão tâu cùng Đại Từ Đại Bi xin thêm vào luật những điều bí mật yếu trọng. Ấy vậy chư Hiền Hữu cũng phải cầu khẩn với Lão, nội hạ tuần tháng này thì khởi nguyện, dặn các Thánh Thát; các Đạo Hữu phải để lòng thành khẩn; hiệp sức làm một với Lão, mà nài xin Thánh Luật, nghe à: (Cười...).

Hễ Đạo trọng thì tức nhiên chư Hiền Hữu trọng, vậy thì chư Hiền Hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người Đòi... Từ đây, Lão hằng giữ gìn cho chư Hiền Hữu hơn nữa; nếu thẳng Lão ép lòng cảm quyền thưởng phạt phân minh, là cố ý muốn giá trị chư Hiền Hữu thêm cao trọng nữa, vậy Lão xin đừng để dạ phiến hà, nghe!

Ngài liền kêu hai vị Chưởng Pháp lên lấy bộ Luật xuống, đặt dâng qua cho Hiệp Thiên Đài, lại dạy Hộ Pháp và Thượng Phẩm xuống Cửu Trùng Đài đứng nơi vị mình. Hộ Pháp thì bắt ấn Hộ Pháp trên bộ Luật, còn Thượng Phẩm thì cầm Long Tu Phiến che trên ấn ấy, rồi dạy hai vị Chưởng Pháp như vậy: "Ta kỳ cho một tháng phải nạp Luật".

Hai vị Chưởng Pháp lãnh kiểm duyệt luật trong một tháng đem nạp hồi cho Lý Giáo Tông; rồi Ngài mới cậy hai vị Đầu Sư thay mặt cho Ngài, đệ lên Hiệp Thiên Đài dâng cho Hộ Pháp cầu Thầy giáng xuống sửa lại. Nhờ Ngài và Hội Thánh cầu khẩn, Thầy đã giáng bút truyền các bí pháp ấy cho Hộ Pháp.(4)

Coi theo đây thì thấy rõ: Đức Giáo Tông kêu Chánh Phối Sư Thượng Tương Thanh xem người hành sự mà bất chước, thì đủ chỉ rõ rằng: Ngài ban quyền hành sự trọn vẹn cho Chánh Phối Sư, lại buộc cả ba đều để sáu bàn tay vào cho đủ, tức là cả buộc cả ba hiệp một mới đặng. Đầu Sư cũng vậy mà Chưởng Pháp cũng vậy, phải hiệp một mới phù hợp câu Thánh Ngôn "Một thành ba, mà ba cũng như một"(5)

Sao lại giao cho Chánh Phối Sư chĩnh đốn Tân Luật, ngày sau có phải giao cho Chánh Phối Sư như vậy nữa chẳng?

Trên kia đã nói Chánh Phối Sư là người thay mặt cho cả nhơn sanh giữa Hội Thánh, ấy là người làm chủ nhơn sanh trong nền Đạo,(6) hễ gọi là chủ nhơn sanh, ấy là nhơn sanh vậy.

Trong Bát Quái Đài kể từ Tiên vị đỡ lên cho tới Thầy thì đã vào địa vị của các Đấng Trọn Lành "Classe des Parfaits ou des Purs"(7) từ Thánh vị trở xuống nhơn vị thì vào hàng Thánh "Classe des Épures"(8) , từ thú cầm xuống vật chất thì hàng phàm tục "Classe des Impurs"(9) , ấy vậy trong Bát Quái Đài từ bậc Thánh hồn thì còn phận sự điều đình Càn Khôn Thế Giới, giao thiệp cùng các chơn hồn, còn ở trong vòng vật chất, nâng đỡ, dạy dỗ cho phàm phẩm tấn hóa lên cho tới Thánh vị.

Hễ vào đặng Thánh vị rồi thì tự nhiên mình biết lấy mình, dầu phải bị đọa trần đi nữa cũng còn giữ vẹn Thánh Đức mà tu hành đặng đạt đến địa vị trọn lành, lên địa vị trọn lành rồi thì mới đồng quyền cùng Tạo Hóa, từ bị, tự tại bất tiêu bất diệt.

Trong Hiệp Thiên Đài thì có Hộ Pháp thay quyền cho các Đấng Thiêng Liêng và Thầy mà gìn giữ công bình Tạo Hóa, bảo hộ nhơn loại và vạn vật lên cho tới địa vị tận thiện tận mỹ; người thì tận thiện, còn vật

thì tận mỹ. Hay (10).

Chẳng cần lấy sức mình mà lập, chỉ bảo hộ cho sự tấn hóa tự nhiên khỏi điều trở ngại, nếu nói có quyền bảo hộ thì phải có luật pháp, lấy luật pháp mà kèm chế nhơn sanh, cũng như các Đấng trọn lành lấy Thiên Điều mà sửa trị Càn Khôn Thế Giới.

Hộ Pháp là thể các Đấng Trọn Lành (11). Hay Người lại giao quyền cho Thượng Phẩm lập Đạo, đặt dùi dất các chơn hồn lên tốt phẩm vị của mình, tức là nâng đỡ binh vực cả Tín Đồ và Chức Sắc Thiên Phong ngồi an địa vị, cũng như chư Thần, Thánh điều đình Càn Khôn Thế Giới cho an tịnh hòa bình mà giúp sức cho vạn loại sanh sanh hóa hóa.

Thượng Phẩm tiếp các chơn hồn của Thượng Sanh giao vào cửa Đạo; Thượng Phẩm là người thể Đạo đối với hàng Thánh, ấy là người làm đầu các Thánh. Còn Thượng Sanh về thể độ, đem các chơn hồn vào cửa Đạo, dầu nguyên nhân hay là hóa nhân cũng vậy, phải nhờ người độ rỗi. Thượng Sanh đặt mạng lệnh chuyển thể, điều độ nhơn sanh ra khỏi trầm luân khổ hải. Hay.

Buộc Thượng Sanh phải gần kẻ vô đạo đặt an ủi dạy dỗ, mà kẻ từ hạng vô đạo trở xuống, cho tới vật chất thuộc về phàm, ấy vậy Thượng Sanh là thể Đòi, người đứng đầu của phẩm phàm tục. Hay (12)

Trong Cửu Trùng Đài có Đầu Sư thì đối với phẩm Địa Tiên, Chương Pháp thì đối với phẩm Nhơn Tiên, Giáo Tông thì đối với phẩm Thiên Tiên: Tam Trấn Oai Nghiêm thay quyền Phật vị tại thế này.

Ấy vậy, các Đấng ấy đối phẩm cùng các Đấng Trọn Lành của Bát Quái Đài. Giáo Tông giao quyền cho Đầu Sư, Đầu Sư lại phân quyền cho Chánh Phối Sư. Hay (13) lập Đạo đặt độ rỗi nhơn sanh; cũng như Hộ Pháp giao quyền cho Thượng Sanh và Thượng Phẩm; còn Chánh Phối Sư và Phối Sư đối phẩm Thiên Thánh, Giáo Sư đối phẩm Nhơn Thánh, Giáo Hữu đối phẩm Địa Thánh, Lễ Sanh đối phẩm Thiên Thần, Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự và Thông Sự đối phẩm Nhơn Thần, Chư Tín Đồ đối phẩm Địa Thần. Hay (14) .

Ấy vậy, các vị ấy đối phẩm vào hàng Thánh của Bát Quái Đài là cầm quyền lập Đạo.

Kẻ Ngoại Giáo, Tả Đạo Bàn Môn, người vô đạo, riêng nắm quyền hành thế tục, nghịch cùng chơn lý Chánh Truyền; mượn thể lực phàm tục mà diệt lành dưỡng dữ, mê hoặc nhơn sanh, lưu luyến trần thế; trên không biết Trời, dưới không kính đất; lấy người làm lợi khí dựng vụ tất công danh, quyền quyền thế thế: chẳng kiêng nể luân hồi, ham vật chất hơn tinh thần, lấy vinh hoa của kiếp sanh làm sở nguyện, như thú vật, cây cỏ, sắt đá, chỉ biết sống mà không biết sống để làm gì, còn không hay, mà mắt cũng không biết. Ấy là hạng phàm, gọi đời đó vậy. (Hay... Áng văn tuyệt bút Lão khen đũa)(15)

Thầy đã dạy nhơn sanh tự lập luật lấy mình, mà Chánh Phối Sư đã hẳn là người thay mặt cho Nhơn Sanh, tức nhiên quyền hành lập luật là nơi tay Chánh Phối Sư đã đáng.

Quyền hành chánh trị về phần Đầu Sư, mà quyền hành sự về Chánh Phối Sư, bằng chẳng vậy thì ngôi Giáo Tông, Đầu Sư cũng không kiêng nể; vì đã nhứt thống quyền chánh trị và luật lệ; lại nữa, Thầy đã định ngôi Giáo Tông thì Đầu Sư và Chương Pháp tranh cử đặt, nếu không giảm quyền Đầu Sư thì Chương Pháp mong chi đắc cử.

Chánh Phối Sư đã là người thay mặt cho nhơn sanh chỉ biết tuân lệnh mà thôi, chớ không phép cãi lệnh, có phép dâng luật lên cho Đầu Sư cầu xin chế giảm chớ không đặt phép lập luật. Như ngày sau, nếu Thầy ban quyền cho nhơn sanh lập luật lại nữa, thì người mới có quyền chỉnh đốn luật lệ như buổi này vậy. Vì vậy mà Thầy mới nói:

Pháp Chánh Truyền: "Ba vị Chánh Phối Sư đặt phép thế quyền cho Đầu Sư, song không đặt quyền cầu phá luật lệ".

Chú Giải: Hễ trái mạng lệnh Thiêng Liêng, sửa cải luật lệ mà hành sự, hoặc thêm, hoặc bớt, thì là phạm phép Thiên Điều làm cho Thánh Giáo trở nên Phàm Giáo. Nhơn sanh là Phàm, Hội Thánh là Thánh, nếu không Hội Thánh phê chuẩn thì những điều chi sửa cải bởi Chánh Phối Sư, nghĩa là nhơn sanh, đều là phạm cả, mà hễ phạm thì khó mong lập vị Thánh cho đặt. Hay (16).

Bởi cơ ấy nên Thầy không cho Chánh Phối Sư lập luật; ấy cũng là cơ màu nhiệm, diệt phàm của Đạo vậy. Hay (17)

V- QUYỀN HÀNH PHỐI SƯ.

Chú Giải: Phối Sư là người lãnh quyền của Chánh Phối Sư ban cho, đặng đồng quyền, đồng thể cùng Chánh Phối Sư khi người giao trách nhiệm cho mình; chẳng đặng làm điều chi không có lệnh của Chánh Phối Sư truyền dạy; nhứt nhứt điều phải tuân mạng lệnh của Chánh Phối Sư khi đặng sai trần nhiệm các nơi; mọi điều canh cải là phạm Pháp Chánh Truyền, ắt bị giải ra Tòa Tam Giáo.

VI- QUYỀN HÀNH GIÁO SƯ

Pháp Chánh Truyền: Giáo Sư có 72 người, mỗi phái là 24 người.

Chú Giải: Giáo Sư có 72 người, chia đều ra mỗi Phái là 24, không đặng phép tăng thêm hay là giảm bớt.

Pháp Chánh Truyền: Giáo Sư là người dạy dỗ chư Môn Đệ trong đường Đạo và đường Đời.

Chú Giải: Đã biết rằng Giáo Sư thế quyền cho Đầu Sư và Phối Sư mà cai quản các Thánh Thát nơi Châu Thành lớn mặc dầu, nhưng Thầy định quyết cho người có quyền dạy dỗ mà thôi, song quyền hành có rộng thêm đôi chút là dạy dỗ trọn cả đường Đạo và đường Đời. Nghĩ cũng chẳng chi làm lạ, vì cả Chức Sắc Hội Thánh Cửu Trùng Đài của Thầy lập, phải tùy theo Tôn chỉ Đạo, nghĩa là xu hướng về phần giáo dục mà thôi.

Thầy đã xưng là Thầy đặng dạy dỗ, còn tên của Chức Sắc đủ chỉ rõ ràng phận sự giáo hóa là chánh vai của mỗi người; như Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Giáo Tông; xem rõ lại thì tên mỗi vị chẳng mất chữ Giáo hay là chữ Sư. Cơ Đạo từ cổ chí kim vẫn vậy, lại hiệp lời này "**Thiên mạng chi vị tánh, xuất tánh chi vị Đạo, tu Đạo chi vị Giáo**".

Thầy chỉ cậy Hội Thánh, Thầy đã đến lập, thay quyền cho Thầy mà dạy dỗ cả con cái của Thầy, nghĩa là chúng sanh đặng lành; ấy là phận sự cần nhứt của Hội Thánh đó.

Pháp Chánh Truyền: Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em.

Chú Giải: Thầy buộc Giáo Sư phải lo lắng cho các Tín Đồ trong địa phận mình cai quản, như anh ruột lo cho em, nghĩa là thân cận với các Tín Đồ như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, phải đoạt tình thân thiết của mỗi người cho họ đủ yêu mến mà nương dựa nơi mình, hầu lừa thể chia vui, sót nhọc, tình ái liên lạc thế nào, phải cho ra người anh ruột của các Tín Đồ, mới vừa lòng Thầy sở định. Hay (18). Những tiếng anh ruột lo cho em là đủ nghĩa.

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó cầm sổ bộ của cả Tín Đồ.

Chú Giải: Bộ sanh tử, bộ hôn phối, sổ nhập môn hay là trực xuất của cả Tín Đồ, đều về phần Giáo Sư nắm giữ. Giáo Sư là người thủ bộ Đời của Đạo, quyền hành đã nhứt định; chẳng Chức Sắc nào đoạt đặng.

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó phải chăm nom về sự tang hôn của mỗi đứa.

Chú Giải: Hễ thủ bộ Đời, thì chăm nom về tang hôn rất tiện. Quan, Hôn, Tang, Tế, là điều cần nhứt của kiếp sống người đời, mà Thầy chỉ định giao cho Giáo Sư có sự tang hôn mà thôi; ấy vậy Giáo Sư đặng trọn quyền sắp đặt sửa đương thể nào cho hai lẽ ấy đặng phù hợp với tục lệ của nhơn sanh, tùy

theo phong hóa của các sắc người, song chẳng đặng làm cho thất thể Đạo, nghĩa là mỗi điều sửa cải phải do nơi Hội Thánh phê chuẩn. Thầy đã nói: "Của mỗi đũa", tức nhiên mình cũng phải hiểu của mỗi nước.

Pháp Chánh Truyền: Như tại Châu Thành lớn thì mỗi đũa đặng quyền cai quản, cúng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư.

Chú Giải: Đây Thầy đã nói tại Châu Thành lớn, thì chúng sanh cũng nên hiểu là địa phận thuộc về dưới quyền trách nhiệm của Giáo Sư cai quản, người đặng quyền cúng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư, mà đặng quyền cúng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư thì tức nhiên phải tùng theo lễ phép của Đầu Sư và Phối Sư phán dạy. Ấy vậy lễ cúng tế chẳng phải trọn quyền của người mà là của Hội Thánh sở định.

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó đặng dâng sớ kêu nài về sự luật lệ làm hại nhơn sanh hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy.

Chú Giải: Những Tân Luật hay là Cựu Luật mà đã rõ có hại cho nhơn sanh, thì Giáo Sư đặng phép kêu nài hay là cầu xin chế giảm.

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó phải thân cận với mỗi Môn Đệ, như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, nghe à!

Chú Giải: Đây là một câu Thầy lập lại nữa, quyết định cho Giáo Sư phải thân cận với mỗi Môn Đệ của Thầy như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, nên chi, Thầy mới gằn hai chữ "nghe à" xin hãy coi đó mà để ý.

Giáo Sư đã là người thay quyền cho Đầu Sư và Phối Sư mà cai quản Thánh Thất và cúng tế Thầy, ắt buộc phải tùng quyền Phối Sư, chẳng đặng trái mạng lệnh người, trừ ra các quyền hành riêng Thầy đã định, thì nhứt nhứt đều tùng trật tự, do lệnh Phối Sư không đặng phép tự mình sửa cải. Nếu sửa cải là phạm trật tự, mà phạm trật tự, nghịch Pháp Chánh Truyền ắt bị giải ra Tòa Tam Giáo.

VII- QUYỀN HÀNH GIÁO HỮU

Pháp Chánh Truyền:: Giáo Hữu là người để phổ thông chơn Đạo của Thầy.

Chú Giải: Muốn phổ thông chơn Đạo của Thầy, buộc Giáo Hữu phải học cho lâu thông chơn Đạo của Thầy. Ấy vậy, chức Giáo Hữu phải có khoa mục mới đặng. Cái phận sự phổ thông là một phận sự lớn lao quý trọng, **nếu chẳng biết Tôn chỉ của Đạo cho thông suốt, lại đem xuống truyền bá cho nhơn sanh những tư tưởng nghịch cùng chơn lý của Đạo, là hại Đạo.**

Hướng chi Thầy đã nói Giáo Hữu là người thân cận của nhơn sanh hơn hết, nếu chẳng lựa chọn kẻ hạnh đức, tu tâm, có đủ tư cách mà bày gương Đạo cho rõ ràng, nhơn sanh chỉ để mắt vào đó mà khen, hay là chê Đạo, vì sự chơn thật, hay là giả dối, nhơn sanh chỉ coi đó mà quyết đoán. Trò phải như Thầy, mà Thầy thế nào Trò phải thế ấy, nhơn sanh xem Trò mà đoán Thầy.

Cái thể thống của Đạo Thầy gọi là chơn thật thì phải hành Đạo thế nào cho ra chơn thật y như Thầy sở định. Bực trí thức, muốn quan sát một nền Đạo nào, thì chẳng cần biết hết Chức Sắc, chỉ lựa một phẩm vị yếu trọng hơn hết là bực hạ thừa, mà so sánh tư cách, hạnh đức, đặng quyết đoán Tôn chỉ nội dung của Tôn Giáo ấy.

Giáo Hữu là một phẩm vị rất yếu trọng. Ấy vậy buộc Giáo Hữu phải thể Đạo cho xứng đáng Tôn chỉ cao thượng của Đạo. Muốn cho xứng đáng thì phải thông suốt cả các chơn lý Đạo.

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó đặng quyền xin chế giảm luật lệ.

Chú Giải: Giáo Hữu đặng quyền dưng sớ cho bề trên mà xin chế giảm luật lệ; biết đâu, ngày kia các vị ấy còn phải thuyên bổ đi phổ thông chơn Đạo Thầy trong một nước, hay là một dân tộc nào mà phong hóa không thể tùng theo Đạo luật đặng, nếu không chế giảm cho phù hợp thức lệ lễ nghi của sắc dân ấy, thì khó mà độ rỗi cho đặng. Thầy cho Giáo Hữu đặng quyền xin chế giảm luật lệ là vì vậy.

Pháp Chánh Truyền: Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi Phái là một ngàn, chẳng nên tăng thêm hay giảm bớt.

Chú Giải: Câu ấy đã nói rõ, chẳng cần phải giải, song buộc phải nói rằng: chức Giáo Hữu để cho cả các sắc dân toàn khắp địa cầu, chớ không phải dành để cho một nước Nam này mà thôi, dầu cho ngôi Giáo Tông ngày sau, cũng có đủ các dân tộc khác cầm quyền chấp chánh. Hay (19)

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó đặng phép hành lễ khi làm chủ các chùa nơi mấy tỉnh nhỏ.

Chú Giải: Hễ nói mấy tỉnh nhỏ đặng, thì cũng nói mấy xứ nhỏ, mấy nước nhỏ đặng, mà mấy tỉnh nhỏ, mấy xứ nhỏ, mấy nước nhỏ, thì phải tùng quyền mấy tỉnh lớn, mấy nước lớn, mấy xứ lớn; tức nhiên Giáo Hữu phải tùng quyền Giáo Sư. Khi làm chủ các Thánh Thất, thì Giáo Hữu đặng phép hành lễ y như thức lệ Giáo Sư sở định, không đặng phép sửa cái, nhứt nhứt phải đợi lệnh Giáo Sư, nếu nghịch mạng thì phạm Pháp Chánh Truyền.

Pháp Chánh Truyền: Điều chi chúng nó xin, thì buộc Giáo Tông phải cần mẫn hơn hết.

Chú Giải: Đã nói Giáo Hữu là người thân mật với nhơn sanh hơn hết, mà kể từ phẩm Giáo Hữu đổ lên cho tới Giáo Tông thì xa lắm; ấy vậy, Giáo Hữu thì gần với nhơn sanh, còn Giáo Tông thì xa nhơn sanh, nếu Giáo Tông muốn gần với nhơn sanh thì phải cần mẫn giao thân cùng Giáo Hữu. Giáo Hữu là người biết nhơn sanh hơn hết, nếu Giáo Tông muốn biết nhơn sanh, thì phải nghe lời Giáo Hữu.

Thánh ý muốn cho Giáo Tông đặng gần nhơn sanh cũng như Giáo Hữu, cho nên dặn Giáo Tông phải để ý cần mẫn, xét nét mỗi điều của Giáo Hữu cầu xin hơn hết song mỗi điều chi Giáo Hữu cũng không đặng phép loạn đẳng cấp, nghĩa là phải nương theo các phẩm cấp trên mình mà dâng sớ.

Pháp Chánh Truyền: Như điều chi mơ hồ, thì cũng nó là kẻ sai đi kiểm duyệt.

Chú Giải: Chúng sanh là Thế, mà muốn cho biết Thế, thì phải thân cận chúng sanh, gần chúng sanh thì mới biết đặng sự hạnh phúc cùng là sự uất ức của chúng sanh.

Người gần gũi chúng sanh là Giáo Hữu: Thẳng như có điều chi làm cho Đạo với Đồi không tương đắc, sanh ra nghi hoặc, mơ hồ, thì không ai có thể quan sát và kiểm duyệt dễ dàng hơn Giáo Hữu, nên Thầy mới giao trách nhiệm riêng ấy cho, là vì vậy. Hay.(20)

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó phải tu hạnh đức, tư cách, cho lắm mới đặng, vì chúng nó là người thân cận với nhơn sanh hơn hết nghe à!

Chú Giải: Câu này trên kia đã giải rõ, đây chỉ nhắc câu quyết định "Nghe à!" của Thầy đó mà thôi. Xin khá để ý.

(Ồ! cái trách nhiệm lớn lao ấy, vân vân ...)

VIII- QUYỀN HÀNH LỄ SANH

Pháp Chánh Truyền: Lễ Sanh là đũa có hạnh, lựa chọn trong chư Môn Đệ để hành lễ.

Chú Giải: Thầy đã nói Lễ Sanh thì phải lựa chọn người có hạnh hơn hết trong chư Môn Đệ của Thầy ắt buộc phải hạnh nét hoàn toàn, hưởng chi phải vào bực Lễ Sanh mới mong bước qua hàng Chức Sắc, thì Lễ Sanh tất phải là người xứng đáng, có đủ tư cách, học thức mà làm một vị Chức Sắc Thiên Phong ngày sau.

Tuy vẫn đã biết, lúc Thầy lập Pháp Chánh Truyền, thì Thầy dạy hành lễ dường ấy mặc dầu, là bởi lễ nghi phong hóa nhà Nam ta buộc phải vậy, chứ Lễ Sanh mà đối chức "Anh" (Frère) của Thánh Giáo, thì phận sự cao trọng của Chức Sắc ấy là dường nào!

Sau đây buộc Lễ Sanh phải có cấp bằng nơi trường Đạo, mới mong dự cử vào địa vị ấy. Vậy thì Lễ Sanh là người thay mặt cho Giáo Hữu, khi Giáo Hữu vắng mặt, mà hành lễ cúng tế Thầy, song phải tùng quyền Giáo Hữu mà hành sự (21).

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó đặng đi khai Đàn cho mỗi Tín Đồ.

Chú Giải: Lễ Sanh phải đi thăm viếng các nhà Đạo Hữu, thượng tượng khai Đàn; dạy cho biết lễ nghi cúng tế Thầy, thay quyền cho Giáo Hữu.

Như ngày kia Đạo đã xuất dương ra ngoại quốc thì sẽ có nhiều dân tộc chẳng có thể thờ phượng như Nam, phận sự của Lễ Sanh đây mới ra sao? Tưởng chẳng chi khác hơn là đổi ra phần thăm viếng Tín Đồ, an ủi, dạy dỗ chăm nom diu dắt trong đường Đạo cũng như đường Đời, thay quyền cho Giáo Hữu.

Pháp Chánh Truyền: "Thầy dặn các con rằng: Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó".

Chú Giải: Thấy lòng bác ái của Thầy bắt động lòng, vì Thầy đã biết rằng Lễ Sanh phải chịu tùng phục dưới quyền người sai khiến, nên phải có hạnh đức, mới biết an phận mình, mà chịu phần lớn cúi, quật hạ đặng. Thầy lại để lời dặn rằng: Lễ Sanh là người yêu mến của Thầy, ấy là Thánh ý muốn không cho kẻ bề trên lấy quyền hiếp em dưới.

Pháp Chánh Truyền: "Như đặng hàng Lễ Sanh mới mong bước qua đặng hàng Chức Sắc".

Chú Giải: Câu này trên đã giải rõ, nên chẳng cần lập lại, nhưng phải nhắc rằng Lễ Sanh, hoặc đặng đắc cử hay là có khoa mục mới đạt vị.

Pháp Chánh Truyền: Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng mới qua khỏi ngã ấy mà thôi, "nghe à!" .

Chú Giải: Phải có cấp bằng Lễ Sanh mới vào hàng Giáo Hữu đặng, kỳ dư Thầy giáng Cơ phong thưởng riêng, mới qua đặng Pháp Chánh Truyền, Thầy quyết định với tiếng "Nghe à!" xin khá để ý .(22)

IX- QUYỀN HÀNH CHÁNH TRỊ SỰ

Chú Giải. : Chánh Trị Sự là Chức Sắc của Đức Lý Giáo Tông lập thành,(23) phải tùng quyền Lễ Sanh mà hành sự. Đặng làm chủ trong địa phận Giáo Hữu và thay mặt cho Đạo làm anh cả trong phần địa phận ấy.

Đây xin nhắc lời của Đức Lý Giáo Tông giáng bút giải nghĩa chức Chánh Trị Sự và nài Hộ Pháp ban quyền luật lệ Hiệp Thiên Đài cho Chức Sắc ấy (24) đặng đủ thể lực mà làm cho hoàn toàn trách nhiệm.

Lời Đức Lý Giáo Tông nói: "Chánh Trị Sự là người thay mặt cho Lão, làm anh cả của chư Tín Đồ trong phần địa phận của nó, Lão muốn thế nào cho Lão có mặt khắp nơi, tận ven Trời cùng góc bể. Lão tưởng Hiền Hữu cũng muốn vậy chứ (25) . Trong nhơn sanh, hạng trí thức thì ít, hạng ngu muội thì nhiều, nếu chúng ta không có đủ sức điều đình, thì khó mà rải chơn lý Đạo khắp nơi cho đặng.

Càng thân cận với nhơn sanh lại càng chịu nhiều sự khó khăn rắc rối; chúng ta phải liệu phương nào mà trừ diệt những sự khó khăn ấy, khi mới nảy sanh ra. thì nền Đạo mới khỏi loạn lạc. Vậy Lão xin Hiền Hữu ban quyền cho Chánh Trị Sự đặng phép xử trị, hầu có thể dạy dỗ sửa răn, thay quyền cho chúng ta trong chốn thôn quê sần dã"

Khi ấy Hộ Pháp đã chịu lời cùng Ngài (26) và đã hiểu rõ ý tứ cao thượng ấy.

Sao Thầy lại giáng bút nữa cũng khuyên Hộ Pháp ban quyền.

Theo Thánh ý Đức Lý Giáo Tông, thì quyền hành Chánh Trị Sự như vậy: Chánh Trị Sự phải chăm nom, giúp đỡ sự sanh hoạt của Môn Đệ Thầy đã chịu dưới quyền người điều khiển, giúp khó, trợ nghèo, coi cả Tín Đồ như em ruột, có quyền xử đoán, nhứt là việc bất bình nhỏ mọn xảy ra trong phần Địa phận của mình, song phải tùng lệnh Giáo Hữu và Lễ Sanh cùng người Đầu Họ.

Người Tín Đồ mà phạm luật Đạo, thì Chánh Trị Sự phải khuyên nhủ răn he, ít nữa là đôi lần, thẳng như không biết ăn năn chữa cái, thì tư tở về Thánh Thất sở tại cho Giáo Hữu, đặng người đòi đến mà dạy dỗ răn he. Như Giáo Hữu đã dạy dỗ răn he rồi, mà còn tái phạm, thì Chánh Trị Sự có quyền đệ tở lên cho người Đầu Họ mà cầu xin Hội Thánh trừng trị hay là trục xuất, chiếu theo Tân Luật.

Tờ này phải làm ra hai bản, một bản tư về Hiệp Thiên Đài, và một bản về Cửu Trùng Đài.

Như có điều chi sai luật Đạo, mà Chánh Trị Sự đã nhiều phen tư tở cho Cửu Trùng Đài, song Cửu Trùng Đài yêm ần, thì Chánh Trị Sự đặng phép tư tở thẳng lên Hiệp Thiên Đài, kêu nài định đoạt.(27)

Cấm Chánh Trị Sự không đặng phép lán địa phận của người đồng phẩm, không đặng đi nơi khác mà hành chánh. Buộc hành Đạo như vậy: "Phải chia địa phận mình ra nhiều địa phận", tùy theo lớn nhỏ mà giao cho Phó Trị Sự.

Buộc Phó Trị Sự phải thay phiên nhau đặng nạp cho Chánh Trị Sự, mỗi tháng ba mươi người công quả, tức là mỗi ngày, phải có một người hầu việc cho Chánh Trị Sự. Chánh Trị Sự mới sai người đó đi khắp địa phận mà thăm viếng Tín Đồ về sự bệnh hoạn, đói khổ.

Hễ có một người trong địa phận bị tai nạn, thì biểu người công quả ấy ở tại đó mà giúp đỡ, săn sóc, hoặc bệnh hoạn phải lo nuôi dưỡng, hoặc nghèo nàn phải chung hiệp nhau mà gỡ khổ, ấy là phận sự rất cao thượng của Chánh Trị Sự, cái vẻ riêng tốt đẹp của Đạo do tại nơi đó.

Đức Lý Giáo Tông lại dạy rằng: "Vậy mới phải là anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, chia vui sót thăm, no đói có nhau, giữ quyền lợi cho nhau, không giành, không giựt, hễ đói thì mình chung nuôi, bị thất lợi thì mình phải giữ; hễ nhục thì mình chung chịu, ắt quyền hành mình phải trọng."

Trước khi lãnh trách nhiệm, **buộc Chánh Trị Sự phải đến Thánh Thất sở tại mà lập minh thệ; phải thề rằng: "Giữ dạ vô tư mà hành Đạo, dầu cha mẹ, anh em, vợ con, cũng chẳng đặng phép tư vị, gìn dạ chơn thành, thề thiên hành Đạo.** Chánh Trị Sự là Đầu Sư em đó vậy.

X- QUYỀN HÀNH PHÓ TRI SỰ

Chú Giải: Phó Trị Sự cũng là Chức Sắc của Lý Giáo Tông lập thành.

Người đặng đồng quyền cùng Chánh Trị Sự, trong một địa phận của Chánh Trị Sự này cho cai quản. Người có quyền về chánh trị chứ không có quyền về luật lệ. Đặng phép sửa đương, giúp đỡ diu dắt, dạy dỗ chư Tín Đồ trong địa phận trấn nhậm, mà không đặng phép xử đoán. Buộc mỗi tháng, thay phiên với các Phó Trị Sự khác, mà dâng cho Chánh Trị Sự ba chục người công quả, đặng cho Chánh Trị Sự có thể sắp đặt việc giúp đỡ kẻ cô thế, bệnh hoạn, bị tai nạn, trong địa phận sở tại mình, song khi đắc lệnh của Chánh Trị Sự dạy giao người công quả ấy, nơi nhà người Tín Đồ nào, thì phải chăm nom coi chừng có làm phận sự cùng chăng?

Hoặc có sơ sót điều chi, phải cho Chánh Trị Sự hay, đặng sửa đương chỉnh đốn lại. Mỗi ngày phải chạy tở nhứt để cho Chánh Trị Sự hiểu điều động tịnh trong địa phận của mình; nhứt là những sự chi làm hại cho phương diện Đạo, thì phải tức cấp cho Thông Sự hay, đặng điều đình thế nào cho an ổn. Những sự kiện thưa, những điều sai luật Đạo, đã đặng tin quả quyết, thì chẳng đặng phép yêm ần, ngó lơ, buộc phải giao cho Thông Sự phán xử.

Cấm nhứt không cho Phó Trị Sự lán quyền về luật lệ. Hay (28) Phó Trị Sự là Giáo Tông em.

XI- QUYỀN HÀNH THÔNG SỰ

Chú Giải: Thông Sự là Chức Sắc của Lý Giáo Tông khuyên Hộ Pháp lập thành.

Thông Sự là người đồng thể cùng Phó Trị Sự trong địa phận của Phó Trị Sự cai quản, song người có quyền về luật lệ chứ không có quyền về chánh trị.

Thông Sự là người của Hiệp Thiên Đài để tòng quyền Chánh Trị Sự. Phận sự của người thì phải xem xét, kiểm duyệt cử chỉ hành đạo của Phó Trị Sự. Mọi việc chi làm cho mất lẽ công bình nơi địa phận của Phó Trị Sự cai quản mà Hội Thánh không rõ thấu, thì Thông Sự phải chịu phần trách cứ. Hay (29)

Những điều chi sai luật Đạo, chẳng y theo lệnh Hội Thánh tư truyền, hoặc sửa cải Tân Luật, hoặc cải lệnh hành chánh, Hay (30) nếu chẳng có phép của Chánh Trị Sự truyền dạy mà Phó Trị Sự tự chuyên thi hành, Hội Thánh lại không hay biết chi hết, thì tội tình ấy về phần Thông Sự.

Tuy người phải chịu dưới quyền Chánh Trị Sự mặc dầu, song đặng quyền sửa lỗi của Chánh Trị Sự. Thảng như đã thấy lẽ vô Đạo hiển nhiên của Chánh Trị Sự, thì Thông Sự đặng phép can gián sửa lỗi; nếu đã nhiều phen mà Chánh Trị Sự chẳng nghe và đã có tư tở về Cửu Trùng Đài mà Cửu Trùng Đài yếm ần, thì người đặng phép chạy tở về Hiệp Thiên Đài mà cầu xin sửa trị.

Người phải chăm nom, bình vực những kẻ cô thế, bắt câu người có Đạo hay là ngoại Đạo, hoặc là bị tai nạn thình lình, hoặc bị nghèo nàn đói khó, hoặc bị bệnh hoạn cô thân, hoặc phải bị tha hương lữ thứ, hoặc bị yếu tha già thái (31) người đặng trọn quyền buộc Phó Trị Sự phải liệu phương giúp đỡ.

Bất kỳ Chức Sắc nào, dầu lớn nhỏ cũng vậy, khi Thông Sự có gặp việc (32) cần dùng gấp rút trong khi hành chánh của Đạo thì buộc phải giúp đỡ bình vực. Những kẻ nào mà Thông Sự đã nhiều phen trách cứ về tánh cường ngạnh, không chịu giúp sức người trong cơn gấp rút đã đủ chứng cứ thì Hiệp Thiên Đài sẽ xin Hội Thánh trừng trị. Trước khi lãnh trách nhiệm, buộc Thông Sự phải đến Thánh Thất sở tại mà lập minh thệ, y như Chánh Trị Sự, Thông Sự là Hộ Pháp em.

Thầy đã nói: "Nếu dưới mắt các con còn thấy một điều mất lẽ công bình, thì Đạo chưa thành lập" (33)

Chú Giải: Bực hạ đấng nhơn sanh thường bị hiếp đáp vì mất lẽ công bình hơn hết. Bởi có ấy mà quyền của Thông Sự rất nên yếu trọng

CHÚ THÍCH:

(1, 2) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

(3) Cười... Cái giá trị của Tân Luật dường đó, mà cả Hội Thánh coi rẻ rúng chẳng kể, làm cho Lão phải từ ngôi Giáo Tông, đặng lấy Thiên Điều khảo tội. Ôi thôi! Biết bao kẻ bị đọa lạc vào Phong đô vì đó.

(4) Mừng thay cho nhơn loại chút ít rồi. Hội Thánh Chơn Truyền Tân Pháp đã đạt đặng như phép "Giải Oan", phép "Khai Sanh Môn", Ban Kim Quang vân vân..., lại còn nhiều bí pháp nữa mà Hộ Pháp chưa có lệnh truyền và lại bị chúng sanh và Hội Thánh còn mờ hồ không nạp dụng. Ngày nay chẳng biết các Đấng Thiêng Liêng là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại Bát Quái Đài đã thọ lệnh của Thầy mà hành Pháp vì thuộc về quyền hành của các Đấng ấy; ngày nay mới tính sao? Trong các bí pháp có cơ mầu nhiệm đặc Đạo, bây giờ các Đấng ấy có cho hay là không? Thảm!... (Cười), nếu Lão có phương chỉnh đốn nền Đạo lại thì đặng, bằng chẳng vậy, thì không có một người đặc Pháp, Cửu Trùng Đài cũng đã yếm quyền Bát Quái Đài mà chớ: Thật vậy đó chút!

(5) Ấy là cơ vô vi Tinh Khí Thần hiệp nhưt, chư Hiền Hữu có biết à! Ngọc là Tinh, Thượng là Khí, Thái là Thần, nếu cả ba không hiệp thì chẳng hề thành Đạo đặng. Khá nhớ!

(6) Đây cũng nên giải, vì cơ nào kể từ phẩm Chánh Phối Sư trở xuống, thuộc về thế, nghĩa là Đòi và từ phẩm Đầu Sư đổ lên thuộc về Thánh, nghĩa là Đạo, bên Hiệp Thiên Đài cũng có Đòi và Đạo, mà Bát Quái Đài cũng phải có vậy, mới nhằm cơ hiệp một Đòi cùng Đạo. Tức là trong Đạo có Đòi, mà trong Đòi cũng có Đạo.

(7, 8, 9) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông

- (10-20) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.
(21) Nhiều khi chư Hiền Hữu lạm dụng danh Lễ Sanh mà cho kẻ hiền lễ làm cho mất thể diện của vị Thiên phong. Vậy Lão đặt tên cho kẻ hiền lễ ấy là Lễ Sĩ.
(22) Ôi! Cái hại là do tại nơi long quá yêu của Chí Tôn phong thường ấy mà gây loạn cho Chơn Truyền. Lão nhứt định cầu khẩn Chí Tôn chẳng cho như vậy nữa.
(23) Đức Giáo Tông khen: “Phải”.
(24) Cười
(25) Lão tưởng chư Hiền Hữu lại tưởng thế nào.
Lão hỏi?
- Thượng Trung Nhựt trả lời: Bạch Ngài, ấy là điều quý báu, từ xưa đến nay hơn sanh không đặng hưởng ân huệ như vậy.
(26) Lão khen tài nhớ của Hộ Pháp đó.
(27) Đường ấy mới tránh sự áp quyền
(28 -30) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.
(31) Đòi có sưu thuế mà đặng tha đi là có tội nguyên không phương bảo thân cho vẹn, còn lớn thì có bệnh tình phận sự mà bị thải ra thì là lão thành cô độc.
(32) Đoạn này Đức Lý Giáo Tông hỏi rằng: Nếu nói có việc chi dầu cho không nó cũng kiếm có đặng dụng ai sai nấy thì Hộ Pháp mới tính sao? (Cười) Ngài thêm chữ gặp vào nữa, nghĩa là thay vì: có việc; Ngài đề: có gặp việc.
(33) Hay.
-

PHÁP CHÁNH TRUYỀN Chú Giải

(Bản dịch sang Anh Ngữ - HT. BS. Bùi Đắc Hùm)

THE CUU TRUNG DAI (Continued) (The Nine Sphere Palace)

IV- POWERS OF CHANH PHOI SU (PRINCIPAL ARCHBISHOP)

Divine text: There are 12 Phoi Su (Archbishop) for each branch, for a total of 36; among whom, there are 3 Chanh Phoi Su (Principal Archbishops).

Commentary: The three Chanh Phoi Su are chosen from the three branches: Buddhism, Taoism, and Confucianism. These three dignitaries not only manage for the 33 Phoi Su, but also represent the Dau Su and possess the same powers as the Dau Su.

They are also the representatives of the Sacerdotal Council of the Cuu Trung Dai, as well as all the faithful. They have full authority to execute the orders of the Dau Su. They have no authority to modify such orders on their own initiative. They are always to await the orders of the Dau Su. However, the Dau Su are not to usurp the authority of these three dignitaries. Such an act would constitute an abuse of authority, which is an infraction of the Constitution.

(Good!) (1)

After the Supreme Being reveals new statutes of the Code, the Giao Tong then delegates the task of editing and organizing the Code provision to the Chanh Phoi Su, who then presents it to him. The new Code provision is then sent to the Chuong Phap for verification, and to the Hiep Thien Dai for approval. Lastly, the Ho Phap brings it to the Cuu Trung Dai for its promulgation.

In addition, at the time of the presentation of the original Code by the three Chanh Phoi Su, the Ho Phap and the Thuong Pham evoked the Spiritual Giao Tong for any modifications (the 13th day of the 12th month of the year Binh Dan). He (the Spiritual Giao Tong) ordered the three Dau Su and the three Chuong Phap to occupy their respective thrones.

Then, he called the Chanh Phoi Su to celebrate their respective rites to them. Following this, he addressed the Chanh Phoi Su Thuong Tuong Thanh: "My dear friend, watch me work and imitate". He requested the Chanh Phoi Su join their 6 hands, without leaving any space, to present the code to the Dau Su. The Dau Su also united their 6 hands to present the code to the Chuong Phap. The Chuong Phap then also joined hands to present the code to the Spiritual Giao Tong.

At that time, the Spiritual Giao Tong told them to step up to the Sanctuary and elevate the code above the head of the Ho Phap and the Thuong Pham. He then lowered the basket with beak to let the code pass over himself.

(Good!) (I)

The Chuong Phap, after receiving the code, passed it over the heads of the statuettes of Khuong-Thai-Cong and Jesus Christ only. Later, the Ho Phap questioned the Master about this procedure. The Master answered, smiling: "On the spiritual plane, the position of Li Tai Pe is still under that of Sakya Muni, Confucius and Lao Tse. If this were not so, the code would be passed above their heads, because it is divine law, My child!"

The New Code was deposited in front of the statuette of the Spiritual Giao Tong for one day and one night for examination. The following day, he manifested himself thru the basket with beak and complained: "The miraculous divine law of the religion contain many discrepancies."

He smiled and continued: "But not being able to perceive the mysteries, you will not be able to explain the discrepancies... Alas! Without this miraculous mystic mechanism, there would be no code, and without the code, there would be no religion."

He smiled and continued: "I have respectfully asked the Great Master to add essential mystic information to the code. You also must pray with me. At the end of this month, we will begin the prayers. You will recommend that the parish and the adepts pray fervently and join their prayers to mine to receive divine laws. The more esteemed the religion is, the more you are also. Be aware of your importance in the teaching of humanity. From now on, I will keep you in my care, and one day, if I must take strong disciplinary measures against you, believe that it is to lift you up spiritually. I ask you not to become discouraged."

Thereafter, he ordered the Chuong Phap to return the code to the Hiep Thien Dai, and then ordered the Ho Phap and Thuong Pham to be on their thrones; the Ho Phap made his own mystic sign with his hand on the code as a sign of high protection, while the Thuong Pham covered the whole with his Fan "Long Tu Phien" (Fan of Exteriorisation, Symbol of spirituality).

Then, the Spiritual Giao Tong ordered the Chuong Phap thusly: "I give you one month to review the code."

The Chuong Phap examined the manuscript for one month and returned it to the Spiritual Giao Tong, Li-Tai-Pe, who asked the Dau Su to bring the code to the Hiep Thien Dai and, on his behalf, to submit to the Ho Phap for request of evocation of the Master. At the request of the Spiritual Giao Tong and of the Sacerdotal Council, our Divine Master came and gave different mystic procedures for the salvation of spirits to the Ho Phap by inspirational writing.

The Spiritual Giao Tong has recommended the Chanh Phoi Su Thuong Tuong Thanh to follow his example. This indicates that he has granted all necessary authority to the Chanh Phoi Su, and that by asking these dignitaries to join their 6 hands, his desire is that they remain united. The Dau Su and the Chuong Phap do the same to symbolize the primordial unity, as is reflected in the spiritual message: "One

becomes three and three is nothing else than one."

Finally, why does the Spiritual Giao Tong confide the revision of the new religious code to the Chanh Phoi Su? Will this reoccur later? It is said above that the Chanh Phoi Su represent the faithful at the Sacerdotal Council. Being the direct leaders of the faithful, they are themselves faithful. At the Bat Quai Dai (Council of Gods), the Celestial Spirits, from the Immortals to God, are classified as follows: the class of the pure ones; the Saints and the virtuous (the class of the purified ones); animals, vegetables and minerals (the class of the non-purified ones).

Thus, the superior spirits of the Bat Quai Dai have the duty to direct all the worlds, to communicate with spirits which develop in a state of materiality, and to teach the incarnated so that they may evolve to the rank of Saints. Those who are among the rank of Saints, attain self-realization; if reincarnation becomes necessary to them, they keep their holy virtues and continue to evolve towards perfection, pure and eternal, like the creator.

At the Hiep Thien Dai (The Heavenly Union Palace), the Ho Phap represents the Supreme Master and the Celestial Spirits in applying divine justice and in protecting all living beings for their evolution to perfection. He not only uses his power to impose the law on the people, but also insures that their development is not halted by difficulties. To protect and to guard, it is necessary to have laws and rules.

With these laws and rules, he can maintain and guide all spirits onto the divine path, as the Divine Being directs the universe with His divine laws. Symbolizing the class of the pure ones, the Ho Phap confers to the Thuong Pham (Chief of Religious Affairs) the mission to form the religion in order to guide the spirits toward total perfection. In other words, his mission is to defend and protect the peace of dignitaries and the faithful in the peace of their spiritual ascension, following the example of the Great Spirits responsible of the harmony of the universe, who assist in the creation and multiplication of all beings.

The Chief of Religious Affairs is in communication with all the evolved spirits converted by the Thuong Sanh (Chief of Secular Affairs).

He is spiritually in the rank of the Saints and is the Chief of Saints. The Chief of Secular Affairs presides over the secular lives of the faithful. All the converted spirits were saved through his efforts, regardless of their origin (divine or incarnated).

Because he was commanded to renovate the world and conduct humanity out of this "ocean of suffering", the duty of the Chief of the Secular Affairs is to always assist the adepts, as well as the non-initiated, to bring them consolation at all levels, and the teaching of the holy doctrine. He symbolizes the temporal realm and is the Chief of all Adepts, and of the class of the non-purified. In the Cuu Trung Dai, the Dau Su correspond to the rank of "Dia Tien" (Earthly Immortals), The Chuong Phap correspond to the rank of "Nhon Tien" (Human Immortals), and the Giao Tong correspond to that of "Thien Tien" (Heavenly Immortals).

These ranks of Immortals are the three divine representatives of the three ancient religions, representing the class of the Buddhas (Tam Tran Oai Nghiem). Thus, their ranks correspond to the class of the perfects and pures of the Octagonal Divine Palace.

Within that hierarchy, the Giao Tong confers power to the Dau Su, who share it with the Chanh Phoi Su, to organize a religious constitution for the salvation of humanity, exactly as does the Ho Phap, who delegates his powers to the Chiefs of the Religious Affairs and the Secular Affairs (Thuong Pham and Thuong Sanh).

The Chanh Phoi Su and the Phoi Su correspond to the rank of "Thien Thanh" (Heavenly Saints); the Giao Su, to the rank of "Nhon Thanh" (Human Saints); the Giao Huu, to the rank of "Dia Thanh" (Earthly Saints); the Le Sanh, to the rank of "Thien Than" (Angels or Heavenly Genies); the sub-dignitaries (Chanh Tri Su, Pho Tri Su and Thong Su), to the rank of Nhon Than (Human Genies); and the disciples, to the rank of Dia Than (Earthly Genies).

Thus, these Chanh Phoi Su symbolize the class of Saints of the Council of Gods (Bat Quai Dai) and have the mission to guide the religion.

Actually, the non-religious and the ignorant hold great power in the world and act against the truth of the orthodox. They abuse their materialistic power to destroy the good, tolerate the bad, induce humanity into error and lend themselves to carnal pleasure.

They respect neither Heaven nor Earth, and think only to their personal interests. They exploit people, do not believe in Karma Law, prefer material to spiritual things, aspire to vain honor, do not worry about their evolution and live like non-sentient beings: without knowing the purpose of their lives!

They are wicked and corrupting spirits and belong to the impure world! Our Divine Master told the faithful to make laws for themselves. The Chanh Phoi Su, their representatives, are naturally assigned to establish these laws. The administrative power belongs to the Dau Su, but the executive power resides in the Chanh Phoi Su. Without this clear division of power, the Dau Su may be tempted to overstep their proper authority without respecting the power of the Giao Tong.

Moreover, the Dau Su and the Chuong Phap can both submit their candidacy at the election of a new Giao Tong. Therefore, the powers of the Dau Su should be limited precisely solely to leave the Chuong Phap a legitimate place in the election. Being the representatives of the faithful, the Chanh Phoi Su must strictly obey orders.

They may ask the Dau Su to make some amendment of law, but they may not propose new ones. Later, if our Master allows the disciples to make another new code, the Phoi Su would then reorganize, as has happened. Our Master has mentioned this in the following text:

Divine text: The Three Chanh Phoi Su may replace the Dau Su, but may not ask to abolish the laws.

Commentary: If the Chanh Phoi Su disobey divine orders by modifying the New Religious Code to their will they go violate divine will by making a saintly doctrine human. Humanity is incarnated; the Sacerdotal Council is Saintly.

For this reason, all proposals of humanity, represented by the Chanh Phoi Su, must be regulated and appropriately approved by the Sacerdotal Council. Otherwise, humanity would always follow the voice of rebels and would never be able to reach the level of the saints! In order to assure the salvation of the spirit, our Master does not allow the Chanh Phoi Su to make laws. This is His miraculous way to prevent any degrading of the divine doctrine.

(I) Good! : Comment of Li Tai Pe's spirit, the spiritual Giao Tong of CaoDai.

V- POWERS OF PHOI SU (ARCHBISHOP)

Commentary: Phoi Su are under the control of the Chanh Phoi Su, and share equal authority with them in executing their commands. When ordered by the Chanh Phoi Su for a mission anywhere, they obey the Chanh Phoi Su. If they violate such orders, they will be judged at the Three Sect Court.

VI- POWERS OF GIAO SU (BISHOP)

Divine text: There are 72 Giao Su, divided into three Branches of 24 each.

Commentary: That number may not be increased nor decreased.

Divine text: They are responsible for the spiritual and temporal education of the disciples.

Commentary: Although they may replace the Dau Su and the Chanh Phoi Su to direct the temples of

the larger cities, they are devoted only to the education of the faithful by directing them in God's Way and in social life. This is not unusual, because all dignitaries of the Cuu Trung Dai, according to religious law, are to educate the disciples.

Because God called Himself our Master (or our Teacher), all the names of dignitaries demonstrate clearly their role as educators: Giao Huu (Priests), Giao Su (Bishops), Phoi Su (Archbishops), Dau Su (Cardinals), Giao Tong (Pope). In the designation of their roles, we consistently find the words "Giao" (Education) or "Su" (Teacher).

Since the dark ages, all religions have pursued the same goal as Confucius: "Thien mang chi vi tanh. Xuat tanh chi vi Dao. Tu Dao chi vi giao." ("The duty of each human being is to know himself, and then to know the Great Way, and to progress in the Way of the Perfection and attain Wisdom. This is the goal of Education.")

The Sacerdotal Council, in union with the divine will, pursues the same goal: to educate and help humanity to progress on the road of love (Charity).

Divine text: They protect and guide disciples, as if they were younger brothers or sisters.

Commentary: The Phoi Su devote themselves to the faithful of their parish as elder siblings to their younger. They visit them, help them, preserve harmony among them, share their sorrows and joys, and in all ways consider them as their own younger siblings. That pleases our Master.

Divine text: They keep all registries of the disciples.

Commentary: Registries of birth, death, marriages, conversions or excommunications of disciples are maintained by the Giao Su. In the religion, they play the role of officers of the civil state. Their powers are thus determined; no dignitary may substitute for the Giao Su.

Divine text: They must provide help in case of marriage or death of "each disciple".

Commentary: By keeping registries much like a civil state, they may more easily help disciples in major events in their lives, such as marriage or death. Our Master trusts only in the Giao Su for the organization of these two ceremonies, which are important events in one's life.

They must arrange the ceremonies so that they conform to the customs of the people, without harming the religion, and always with the approval of the Sacerdotal Council. Our Divine Master says "each disciple." However, one must understand this phrase to indicate "each people" because customs differ with people and races.

Divine text: In the larger cities, the Giao Su have the right to preside over religious ceremonies, as do the Dau Su and the Phoi Su.

Commentary: Our Divine Master's reference to "larger cities" is to parishes placed under the apostolic direction of the Giao Su.

They preside over the large ceremonies for worship, just as the Dau Su and Phoi Su, but by complying to the instructions given by them or, in other words, by the Sacerdotal Council.

Divine text: They may address propositions to the Sacerdotal Council for the cancellation or modification of laws which may be harmful to the disciples.

Commentary: Ancient and new codes which may harm the disciples may be abolished or modified at the solicitation of the Giao Su.

Divine text: They have to be close to all disciples in order to help them as brothers and sisters. Obey!

Commentary:The Master has repeated about the role of the Giao Su to disciples as to brothers and sisters. He emphasizes this by saying “Obey!”

Giao Su may replace the Dau Su and the Chanh Phoi Su to direct the temples of the larger cities and to preside the worshipping ceremonies. They have to obey the Phoi Su. They must not try to act by their own except in the areas determined by the Master. If they violate the orders they will be judged at the Three Sect Court.

VII- POWERS OF GIAO HUU (PRIESTS)

Divine text: The Giao Huu have the mission to propagate the new religion.

Commentary: To propagate the new doctrine of God, the Giao Huu must have a solid education and a perfect comprehension of the doctrine. Thus, they must pass the apostolic course.

The promotion of the religion is a great, distinguished task. Without knowing in depth the goal and principles of the religion, they may induce the masses into error and violate divine will.

Moreover, the Giao Huu are true friends of people. They must be chosen among those with high standards of morals and virtue. They should be good examples to believers. People look at these examples to judge a religion.

The role of the Giao Huu in the new religion is thus very important. To remain worthy of their mission, these Giao Huu must know all religious doctrines.

Divine text: The Giao Huu may ask to modify laws.

Commentary: They have the right to solicit the Sacerdotal Council to modify laws. They will be called to propagate the Cao Dai doctrine to countries and people, whose customs may not allow them to easily adapt to the New Religion Code. If they do not possess this exceptional power, the Giao Huu will not be able to evangelize them.

Divine text: There will be 3,000 Giao Huu, 1,000 for each Branch. This number may not be changed.

Commentary: The meaning of this text is very clear. It is superfluous to explain it, but one should clarify that the class of Giao Huu belongs to all people of the world and not only to Viet Nam. Similarly, the throne of the Giao Tong is accessible to all, regardless of ethnic origin.

Divine text: They preside over the ritual ceremonies in the parishes of provinces.

Commentary:Provinces may be understood as small countries. Provinces and small countries should depend on large provinces and large countries just like the Giao Huu are dependent on the Giao Su. When the Giao Huu preside over a parish, they will conduct the ceremonies according to the directives outlined by the Giao Su exactly. In this respect, they always obey the orders of the Giao Su so as not to commit any violation of divine law.

Divine text: Solicitations from the Giao Huu must always be considered with care by the Giao Tong

Commentary:The Giao Huu are close to the faithful; they are near the base of the ecclesiastical hierarchy, and the Giao Tong is the summit of the hierarchy. How, then, can the Giao Tong hear the people without the intermediation of the Giao Huu?

The Supreme Being wants the Giao Tong to be always in contact with the faithful, thus He suggests that the Giao Tong always consider with care the solicitations from the Giao Huu. However, to maintain sacerdotal discipline, the Giao Huu must address their solicitations to the Giao Tong via the hierarchy.

Divine text: If there are difficult problems, the Giao Huu may be ordered to function as investigators.

Commentary:The disciples constitute the temporal mass: the people. To determine their degree of evolution, one has to be close to them. By frequenting them, the Giao Huu can determine their degree of harmony or disharmony.

Thus, when a disagreement happens either among the disciples, or among the co-religious and the laypersons, the Giao Huu are the best persons to conduct investigations. That is why I give those responsibilities only to the Giao Huu.

Divine text: They must have high standards of morals and virtue, because they are close to the people. Obey.

Commentary: This sentence was clearly explained. Just need to pay attention to the word "Obey!" of the Master.

VIII- POWERS OF STUDENT LE SANH (PRIEST)

Divine text: The Le Sanh are chosen among the Sub-Dignitaries, based on their good behavior, for the celebration of ritual ceremonies.

Commentary:The Le Sanh come from the most virtuous of the Sub-Dignitaries. They should always be worthy in their religious qualities and their education, for they are future Giao Huu. In order to be chosen, they must first graduate from the CaoDai religion school.

When the Giao Huu are absent, they replace them in the celebration of ritual ceremonies, following scrupulously the instructions and examples given for the fulfillment of these daily duty. They depend on the Giao Huu.

The role of the Le Sanh is similar to that of the "Brother" in Catholicism.

Divine text: They may preside at altar installation ceremonies at disciples' homes.

Commentary:The Le Sanh must always pay visits to the disciples, preside at the "ceremony of installation of the altar" at their homes and replace the Giao Huu in the teaching of rituals.

When the CaoDai teaching is propagated outside of Viet Nam, there will be many who will be unable to celebrate the ceremonies exactly as in Viet Nam. In such situations, the Le Sanh will visit the disciples and, depending on the circumstances, educate them, comfort them, guide them, and assure them of their progress in spiritual life, in God's Way and in social life. They do this in place of the Giao Huu.

Divine text: The Le Sanh are my youngest loves; do not offend them.

Commentary:This divine goodness is very touching. Knowing that the role of the Le Sanh demands a great deal of resignation and virtue, our Divine Teacher loves them much and warns the dignitaries from abusing their power and offending them.

Divine text: To become a dignitary, one must first be a Le Sanh. Exceptions are made for cases in which dignitaries are designated by the Divine Master directly.

Commentary: This passage is clear, an explanation is superfluous. One must only add that the Le Sanh are elected by the disciples or they must graduate from the CaoDai religion school.

These conditions are not required when our Divine Master Himself chooses dignitaries by means of the mediums of the Hiep Thien Dai.

IX- POWERS OF THE "CHANH TRI SU", RELIGIOUS CHIEF IN VILLAGES

Commentary: The "Chanh Tri Su" are SubDignitaries established by the Spiritual Giao Tong and working under the Le Sanh. They have the function of Chief of Divisions in the parish, a function given by the Giao Tong, and they are the elder brothers of the disciples of each village.

The following are the teachings of the Giao Tong on the important role of the Chanh Tri Su, when he asked the Ho Phap to grant the necessary power to them:

"The Chanh Tri Su represent me in the parish and play the role of an elder brothers for the disciples. My wish is to be present everywhere, from the horizons to the limits of the seas. I think you wish the same, don't you?"

In the world, the class of the ignorant overwhelms in number the class of the knowledgeable. Therefore, if we do not bring a carefully designed organization to our divine task, we will never be able to evangelize the masses. The closer we are to the masses, the more difficulties we will encounter. We must find ways to control these difficulties as they first occur.

For peace to reign, even in a small village, I beg you to delegate the legislative power to the Chanh Tri Su, so that we are represented everywhere, in the towns as in the countryside."

The Ho Phap executed this recommendation, having grasped the distinguished thought of the Giao Tong.

According to the instructions of the Giao Tong, the power of the Chanh Tri Su is defined as follows: The Chanh Tri Su are to protect and encourage the disciples placed under their supervision and come to their need. They consider these disciples as their younger siblings and always resolve their difficulties to their best interests. They facilitates the disciples' secular lives and have the right to use their legislative powers on them, while conforming to the orders from the Giao Huu, the Le Sanh and the chief of parish.

For those disciples who commit sins and do not correct themselves, despite many warnings from the Chanh Tri Su, the latter may refer the case to the Giao Huu for more counseling. If the Giao Huu brings about no repentance from the recidivists, the Chanh Tri Su have the right to ask the Sacerdotal Council for excommunication or other punishment by addressing the report to the chief of parish.

These reports are done in duplicate, one copy to the Hiep Thien Dai and the other to the Cuu Trung Dai.

If the Cuu Trung Dai remains silent after considering the matter several times, the Chanh Tri Su may address the Hiep Thien Dai for a decision.

The Chanh Tri Su are not allowed to exercise their functions outside of their parishes. They are helped in his task by the Pho Tri Su (Subordinated Sub-dignitaries) who direct themselves to the varied areas of the parish.

The Pho Tri Su take turns to provide to the Chanh Tri Su 30 people devoted to community services each month or one person each day. These voluntary disciples receive orders from the Chanh Tri Su to visit daily with the disciples, to come to their aid, in case of sickness or poverty.

These noble acts of the Chanh Tri Su summarize the humanitarian goals of the religion in the social aspect, the beauty of the doctrine of the saints residing in the sincere mutual help that no good soul ever refuses.

The Spiritual Giao Tong adds: By doing so, you consider yourself as all belonging to the same family. Assist each other, share with each other your joys and sorrows, defend your common interests, stay always united in daily life, even in misery. Such is your honorable task.

The Chanh Tri Su are to give their oaths before the altar of the parish prior to assuming their functions.

They must be impartial in every matter toward everyone, even toward their parents, family, and brothers and sisters.

The Chanh Tri Su are the Dau Su in miniature.

X- POWERS OF THE "PHO TRI SU", SUBORDINATE TO THE CHANH TRI SU

Commentary:The Pho Tri Su are Subordinated Sub-dignitaries created by the Spiritual Giao Tong. They assume the same functions as the Chanh Tri Su in religious districts designated by the latter. They have administrative but not legislative power. They are assigned to guide, teach and help the disciples. They are to bring them consolation but not judgment.

Alternating with the other Pho Tri Su, they must supply to the Chanh Tri Su 30 disciples devoted to community services each month. They assist the Chanh Tri Su in his task and report to the latter all that happens in their district every day.

They also inform the Thong Su (other Subordinated Sub-dignitaries) of anything that could harm the religion, so that the Thong Su, through judicial power, may bring appropriate remedies.

All acts contrary to religious rules and all complaints with proof must be referred by the Pho Tri Su to the Thong Su for settlement.

It is forbidden to the Pho Tri Su to impede in the legislative power. The Pho Tri Su are the Giao Tong in miniature.

XI- POWERS OF THE "THONG SU" SUBORDINATED SUB - DIGNITARIES OF THE LEGISLATIVE BRANCH.

Commentary:The Thong Su are subordinated subdignitaries created by the Ho Phap under the advice of the Spiritual Giao Tong.

The Thong Su are of the same rank as the Pho Tri Su; however, they hold legislative power, but not administrative power. They are subordinated subdignitaries of the Hiep Thien Dai, formed by the Ho Phap and placed under the control of the Chanh Tri Su.

Their role is to control the actions of the Pho Tri Su. They are responsible for reporting injustices, infractions to the rules, disobediences, and transgressions to the New Religious Code that occur in the apostolic district directed by the Pho Tri Su.

Although they work under the Chanh Tri Su, they have a duty to report mistakes made by them. If the Chanh Tri Su has been warned several times of a mistake and s/he continues to ignore the warning, the Thong Su will make a report to the Cuu Trung Dai. If the Cuu Trung Dai makes no decision on the case, they may address themselves directly to the Hiep Thien Dai to ask for justice.

The job of the Thong Su is to protect and support the miserable, defend the feeble (religious or not), bring assistance to the affected, poor, ill, handicapped, elderly, or the non-taxable (the non-taxable are handicapped who cannot work for their living). They refer these cases to the Pho Tri Su for protection and moral or pecuniary help.

In their task, in case of difficulties and urgencies, the Thong Su may ask all dignitaries they meet, no matter what their rank may be, for help and support.

Those disciples who are cited several times as recalcitrant, with proof of their infractions and proof that they refuse to help, or that they are disobeying religious rules, will be severely punished by the Sacerdotal Council at the request of the Hiep Thien Dai.

Before they may exercise their authority, the Thong Su are sworn to their duties in front of the altar of the parish just as the Chanh Tri Su.

The Thong Su are the Ho Phap in miniature.

Divine text: In your judgment, if any injustice yet persist, the new religion has not yet fulfilled its goal.

Commentary:In life, the lower class is often oppressed, so equality and justice disappear. Thus, the role of the Thong Su is very important.

Chuyên Đề: PHÁP CHÁNH TRUYỀN

BÀI ĐỌC THÊM số 1:

CỬU TRÙNG ĐÀI: "QUYỀN HÀNH CHÁNH"

(TNHT, Q1, 1964, trg. 59-60)

* * *

I- Trích THÁNH NGÔN HIỆP TUYẾN

(TNHT, Q1, 1964, trg. 59-60)

Samedi, 20 Novembre 1926 (16-10 Bính Dần) - Từ Lâm Tự.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

.....

PHỐI SƯ mỗi phái là 12 người, cộng là 36 người; **trong 36 vị ấy có 3 vị Chánh Phối Sư.**
Ba vị ấy đặng thế quyền cho Đầu Sư mà hành sự; song chẳng quyền cầu phá Luật lệ, nghe à!...Chư Môn đệ tuân mạng!

GIÁO SƯ có 72 người, trong mỗi phái là 24 người. **Giáo Sư là người để dạy dỗ chư Môn đệ trong đường Đạo với đường Đồi.** Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em. Chúng nó cầm sổ bộ của cả Tín đồ. Chúng nó phải chăm nom về sự tang, hôn của mỗi đứa.

Như tại Châu thành lớn, thì mỗi đứa đặng quyền cai quản cúng tế Thầy như thế Đầu Sư và Phối Sư. Chúng nó đặng quyền dâng sớ cầu nài về luật lệ làm hại như sanh, hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy. Chúng nó phải thân cận với mỗi Môn đệ như anh em một nhà cần lo giúp đỡ; _ nghe à!... Chư Môn đệ tuân mạng!

GIÁO HỮU. là người để **phổ thông Chơn Đạo của Thầy.** Chúng nó đặng quyền xin chế giảm luật lệ Đạo. Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi phái là 1.000; chẳng nên tăng thêm hay là giảm bớt. Chúng nó đặng phép hành lễ khi làm chủ các chùa trong mấy tỉnh nhỏ.

LỄ SANH. là người có hạnh, lựa chọn trong chư Môn đệ mà hành lễ. Chúng nó đặng quyền đi khai đàn cho mỗi tín đồ, Thầy dạy các con hiểu rõ rằng Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó. Như **vào đặng hàng Lễ Sanh, mới mong bước qua hàng Chức sắc.** Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng, mới đi khỏi ngã ấy mà thôi... nghe à! Chư Môn đệ tuân mạng!

Đầu Sư muốn lên Chưởng Pháp thì nhờ ba vị công cử nhau.

Phối Sư muốn lên Đầu Sư thì nhờ 36 vị kia công cử.

Giáo Sư muốn lên Phối Sư thì nhờ 72 vị kia xúm nhau công cử.

Giáo Hữu muốn lên Giáo Sư thì nhờ 3.000 vị kia xúm nhau công cử.

Lễ Sinh muốn lên Giáo Hữu thì nhờ cả Lễ Sinh xúm nhau công cử.

Môn đệ muốn lên Lễ Sinh thì nhờ cả Môn đệ xúm nhau công cử.

Kỳ dư Thầy giảng cơ phong cho người nào thì mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Còn Giáo Tông thì hai phẩm Chương Pháp và Đầu Sư tranh đặng, song phải chịu cho toàn Môn đệ công cử mới đặng, kỳ dư Thầy giảng cơ ban thường mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Chư Môn đệ tuân mạng!
Thầy ban ơn cho các con.

II- Trích QUYỀN CHÁNH TRỊ ĐẠO

(Hội Thánh tái Bản Năm Giáp Dần, 1974 - Soạn giả: Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa).

.....
PHỐI SƯ: (Archevêque) Phối Sư là người cầm đầu giềng mối Chánh Trị của Đạo, có (36) vị, chia ra làm (03) Phái, mỗi Phái (12) vị, trong (12) vị phái có một vị Chánh.

1-Thái Chánh Phối Sư: Lo về mặt Tài Chánh, gìn giữ sản nghiệp của Đạo, làm Chủ Tọa Hội Thánh.

Dưới quyền Thái Chánh Phối Sư có (03) Viện:

- **Hộ Viện**: Lo việc thu xuất tài chánh, phân phát lương hưởng, phụ cấp cho Chức Sắc (Trésorerie).

- **Lương Viện**: Bảo đảm sự sanh nhai, tìm phương nuôi sống toàn Đạo về mặt vật thực. (Intendance).

- **Công Viện**: Lo việc tạo tác dinh thự, đường giao thông, gìn giữ sản nghiệp của Đạo. (Travaux publics).

2- Thượng Chánh Phối Sư: Lo về mặt ngoại giao với Chánh Phủ, giữ quyền giáo hóa, làm Chủ Tọa Hội Nhơn Sinh, dưới quyền có (03) Viện:

- **Học Viện**: (Instruction publique) Lo bảo toàn: Thể, Trí, Đức dục của toàn thể Chức Sắc, Đạo Hữu và Nhi đồng.

- **Y Viện**: (Santé publique) Chuyên môn khoa cứu tế, lo trị các chứng bệnh của toàn Đạo.

- **Nông Viện**: (Agriculture) Lo khai phá mở mang đồn điền, chuyên về trồng tĩa.

3- Ngọc Chánh Phối Sư: Nắm quyền tạp tụng, cầm quyền Chủ Trưởng Chức Sắc, lo việc văn từ, chương quản (03) Viện:

- **Hòa Viện**: (Affaires intérieures et extérieures) Lo về nội, ngoại giao, gìn giữ trật tự và bảo an toàn Đạo.

- **Lại Viện**: (Service du personnel) Lo về công văn, Bộ Đạo, Bộ Khai Sinh, Bộ Khai Tử, Bộ Hôn Thú, Bộ Chức Sắc Hành Chánh, tuyên bổ Chức Sắc trấn nhậm các nơi.

- **Lễ Viện**: (Service des Rites) Lo về nghi tiết, cúng kiến, quan, hôn, tang, tế.
Cả (09) Viện trên đây họp lại gọi là Cửu Viện Nội Chánh, tức là Nội Các của Đạo vậy.

GIÁO SƯ: (Evêque) Giáo Sư cầm quyền cai trị của Đạo trong một Trấn, hay một Nước. Toàn thể Đạo

có (72) 0vị Giáo Sư chia làm (03) Phái: Thái, Thượng, Ngọc, mỗi Phái (24) vị, chẳng đặng tăng thêm hay giảm bớt. Giáo Sư được rộng quyền dạy dỗ Nhơn sanh trọn vẹn đường Đạo và đường Đời. Có quyền xin chế giảm Luật lệ cho hợp với trình độ trí thức, hay sanh hoạt của Nhơn sanh.

GIÁO HỮU: (Prêtre) Giáo Hữu cầm quyền cai trị của Đạo trong một Châu hay rộng hơn, sau này trong một Nước nhỏ, được quyền thân cận với Nhơn sanh đặng phổ thông Chơn Đạo của Thầy, thay mặt Giáo Sư khai đàn cho chư Đạo Hữu. Cả thầy có 3.000 Giáo Hữu, không đặng tăng thêm hay giảm bớt, chia ra mỗi Phái là 1.000 người. Giáo Hữu cũng có quyền xin chế giảm Luật lệ như Giáo Sư, nhưng phải đi theo đẳng cấp.

LỄ SANH: (Élève Prêtre) Thánh Giáo của Đức Chí Tôn nói rằng: Lễ Sanh là đứa có hạnh trong con cái của Thầy lựa chọn, để hiến lễ trọng cho Thầy.

Nhờ ơn Đức Lý Giáo Tông định cho, theo Đạo Nghị Định thứ ba, Điều thứ hai cho Lễ Sanh được cầm quyền Hành Chánh một Tộc Đạo.

Số Lễ Sanh không có giới định, bao nhiêu cũng được. Phải vào hàng Lễ Sanh mới mong nhập vào Thánh Thể của Đức Chí Tôn được.

III- CÁC ĐẠO NGHỊ ĐỊNH BAN HÀNH

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ BA

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Đệ Ngũ Niên)

Chiếu theo Pháp Chánh Truyền và Tân Luật,
Nghĩ vì Chức Sắc Nam Nữ không phân quyền hành, làm cho Nữ lấn quyền Nam, Nam giành quyền Nữ.

NGHỊ ĐỊNH.

Điều thứ nhất- Chánh Phối Sư Nam Phái, Hành Chánh riêng Nam, Chánh Phối Sư Nữ Phái, Hành Chánh về Nữ, Nam Nữ phân quyền.

Điều thứ hai - Chức Sắc Hành Chánh các nơi, chia quyền theo đẳng cấp như vầy:

- Phối Sư phải ở tại Tòa Thánh.
- Giáo Sư làm đầu một Tỉnh.
- Giáo Hữu làm đầu một Họ.
- Lễ Sanh làm đầu một Quận.
- Chánh Trị Sự làm đầu một Làng.
- Phó Trị Sự làm đầu một Xóm cùng Thông Sự.

Điều thứ ba - Cả Chức Sắc có địa phận đặc biệt, chẳng đặng qua khỏi ranh đất trách nhiệm của mình, mà gây điều ganh lẫn.

Điều thứ tư - Cả Chức Sắc phải tùng lệnh Hội Thánh, chẳng đặng tư chuyên mà cải sửa Chơn Truyền của Đạo.

Điều thứ năm - Những Chức Sắc phạm tội về Nghị Định này phải bị giải ra Tòa Tam Giáo.

Điều thứ sáu - Nghị Định này sẽ ban hành từ ngày Rằm tháng Mười năm Canh Ngọ.

Làm tại Tòa Thánh Tây Ninh,

Ngày Mùng 3 tháng 10 Canh Ngọ

Ký tên,

HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC _____ GIÁO TÔNG LÝ THÁI BẠCH

ĐẠO NGHI ĐỊNH THỨ TƯ

**Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
(Đệ Ngũ Niên)**

Chiếu theo Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Chánh Phối Sư Nam Nữ,
Bởi nghĩ vì quyền hành không đặc biệt, sanh ra nghịch lẫn nhau, Cơ Đạo chính nghiêng, Đạo Đồi
chăng hiệp, do đó:

NGHI ĐỊNH.

Điều thứ nhất- Thượng Chánh Phối Sư có quyền xem xét các nơi, chăm nom Đạo hữu.

Điều thứ nhì - Ngọc Chánh Phối Sư đặng quyền trị Chức Sắc phần Đạo và phần Đồi, coi Chơn
Truyền Hội Thánh, buộc Chức Sắc làm y phận sự.

Điều thứ ba - Thái Chánh Phối Sư đặng quyền điều đình sự Phổ Độ, tài liệu của Đạo đều nơi người
làm chủ, định lương hưởng cho Chức Sắc Thiên phong, lo về Tài Chánh.

Điều thứ tư - Thượng Chánh Phối Sư đặng quyền thay mặt cho toàn Đạo mà giao thông cùng Chánh
Phủ và cả Tín đồ, quyền giáo dục Nhơn sanh nơi tay Người nắm, làm Chủ tọa Hội Nhơn Sanh.

Điều thứ năm - Ngọc Chánh Phối Sư cầm quyền sửa trị cả Chức Sắc, Tín đồ, thì quyền tạp tụng
cũng nơi Người nắm chặt.

Điều thứ sáu - Thái Chánh Phối Sư đặng quyền cầu xin Chức Sắc hành Đạo tha phương, song tại
nơi Người điều độ, làm Chủ tọa của Hội Thánh.

Điều thứ bảy - Cả quyền hành đã phân định trong Cửu Viện, đều y như trước.

Điều thứ tám - Nghị Định này sẽ ban hành từ ngày Rằm tháng Mười năm Canh Ngọ.

Làm tại Tòa Thánh Tây Ninh,
Ngày Mùng 3 tháng 10 Canh Ngọ

Ký tên,

HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC _____ GIÁO TÔNG LÝ THÁI BẠCH

HẾT

Chuyên Đề: PHÁP CHÁNH TRUYỀN

BÀI ĐỌC THÊM số 2:

HÀNH CHÁNH ĐẠO

(Trích Tài liệu Huấn Luyện Giáo Hữu - Khóa Cấp Tốc Cao Đẳng Hạnh Đường năm 1974)

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ căn cứ trên Pháp Chánh Truyền và Tân Luật làm nền tảng vững chắc để tận độ Chúng sanh thoát vòng khổ hải trong thời kỳ mạt Pháp này.

Điều trọng yếu của Pháp Chánh Truyền cũng gọi là Chơn truyền do Đức Chí Tôn giảng dạy thì không một ai dưới thế này được phép sửa cải.

Điều quan hệ của Tân Luật là do Nhơn sanh lập thành, Đức Chí Tôn phê chuẩn, có hiệu lực ở hạ giới ngang hàng với Thiên Điều ở thượng giới.

Nhơn sanh tự lập luật làm mực thước để kèm chế lấy mình trong đường tu luyện, thì không còn than rằng luật ấy quá nghiêm khắc rồi thối bước hoặc viển quá rẽ mà dễ duôi, nhưng trong tương lai tùy theo sự nhu cầu và trình độ tiến hóa của Nhơn sanh mà luật lệ hiện hành có thể gia giảm canh tân, song phải do Nhơn sanh cầu xin mới đặt.

Luật pháp được quý trọng bao nhiêu, thì nền Đạo cũng cao trọng bấy nhiêu và sứ mạng người hành Đạo càng trở nên cao thượng.

Vậy thực thi nghiêm minh luật pháp cho khỏi thất kỳ truyền là trách nhiệm của Chức sắc đảm đương sứ mạng thể Thiên hành hóa, tức là Chức sắc Hội Thánh Cửu Trùng Đài cầm quyền Hành Chánh Đạo.

Hành Chánh Đạo là thi hành cho đúng những qui điều trong Chơn pháp để diu độ Chúng sanh lánh khỏi tội tình, hiệp về cội Đạo.

Cầm quyền Hành Chánh Đạo là phận sự của Chức sắc Cửu Trùng Đài thay mặt cho Trời mà thực thi Nhơn nghĩa đạo đức, để phục vụ cho Nhơn sanh về phần vật chất tức là phần Đời.

Bảo thủ Chơn truyền chẳng để cho Chánh giáo trở nên phạm giáo là nhiệm vụ của Chức sắc Hiệp Thiên Đài can hệ về phần tinh thần tức là phần Đạo.

Thiết nghĩ, Chức sắc Cửu Trùng Đài được quyền sử dụng những luật lệ do Nhơn sanh lập thành, nên phải gìn giữ nhắc nhở Nhơn sanh tuân hành nghiêm chỉnh giáo điều Tân Luật, để khỏi bị phạm luật, phạm pháp mà thất thế và lỗi Đạo.

Và lại, Chức sắc Hội Thánh Cửu Trùng Đài cũng không nên quên rằng, chính mình cũng phải chịu dưới luật lệ ấy vì nó đã thành **Thiên Điều tại thế** rồi.

Vì thế để xứng đáng là người hướng đạo tinh thần cho Nhơn sanh, chư **Chức sắc Thiên phong cần ý thức rõ vai tòng Hành Chánh Đạo của mình, đừng vì một sự sơ suất hiểu lầm do phạm tâm lẫn áp mà biến sự phục vụ thành quyền cai trị, gây thống khổ cho Nhơn sanh mà đắc tội với Đại Từ Phụ**, sanh điều phản khắc với Tôn chỉ và Chủ nghĩa của nền Đại Đạo.

Để nhắc nhở chư Chức sắc Thiên phong Hội Thánh Cửu Trùng Đài hiểu rõ vai trò Hành Chánh Đạo của mình, Hội Thánh xin giải thích rõ **ý nghĩa mục đích và cứu cánh của ba chữ: “Hành Chánh Đạo”**

A- THÍCH NGHĨA BA CHỮ “HÀNH CHÁNH ĐẠO”

Hành là làm, Chánh là ngay thẳng không xiên vẹo, nghĩa là làm cho ra thiết tướng nền Chơn Đạo của Đức Chí Tôn trong sứ mạng “Tận độ”.

Hành Chánh Đạo thật là bao la và tổng quát vô cùng. Tại sao nơi cửa Đạo Cao Đài lại có Hành Chánh Đạo mà không như các Tôn giáo hàng hữu ngôi yên để tịnh luyện.

Xin thưa: **Đối với Đạo Cao Đài, Hành Chánh Đạo là một cơ cấu bình cán các đẳng Chơn linh hạ trần nương theo đó mà hồi cựu vị.**

Hành Chánh Đạo có nghĩa rộng là làm sáng tỏ những điều chánh đáng của một nền Tôn giáo mà Đấng đề xướng là Đức Chí Tôn, Chúa tể cả vạn loại.

B- MỤC ĐÍCH CỦA HÀNH CHÁNH ĐẠO

Mục đích của Hành Chánh Đạo là phục vụ cho nhơn sanh trong tinh thần giáo hóa để giác ngộ, hầu hướng dẫn nhơn sanh lập công bồi đức, chuộc lỗi tiền khiên, qui hồi cựu vị.

Hành Chánh Đạo là một danh từ rất kêu đối với Đời nhưng nó là một danh từ trống rỗng ở cửa Đạo về mặt uy quyền cũng như lợi lộc,

Đạo Cao Đài sở dĩ có Hành Chánh vì lẽ muốn cho có đẳng cấp trật tự đi trong lẽ phải, thực hành chơn lý để mỗi Chơn linh dù lớn dù nhỏ có phương tiện nương theo đó mà lập vị mình, hầu trở lại quê xưa hay là tiến hóa.

Chức sắc Hội Thánh Cửu Trùng Đài có phận sự phải thực thi “Hành Chánh Đạo” một cách công minh, nghĩa là chúng ta kê tay sai cho tất cả sanh chúng, nhờ ta kêu gọi diu dẫn mà họ sớm giác ngộ, cải tà qui chánh, thoát khỏi tục trần, lánh vòng phiền não sa đọa.

Chúng ta nên hiểu rằng: **Mục tiêu chánh của Hành Chánh Đạo là “Giáo hóa” chứ không phải như Hành Chánh của Đời là “Cai trị”.**

Các bậc Giáo chủ của các nền Tôn giáo xưa kia đâu cần phải hình thức quan lại trong khuôn khổ trị dân để giáo Đạo đâu. Các Đấng ấy đi ta bà để khuyến dân dạy đời và thức tỉnh nhơn loại; rồi các Đạo giáo ấy cũng thành hình trong sự dạy dỗ.

Vậy chúng ta cả thầy nên nhìn vào sự “Giáo hóa” mà tiến lên, đừng để hình thức cai trị bắt buộc phải theo Đạo, thì hình thức ấy chỉ là lâu đài trên bãi cát.

C- CỨU CÁNH CỦA HÀNH CHÁNH ĐẠO

Cứu cánh của Hành Chánh Đạo là “Đoạt vị tại thế” trong chiều hướng tận độ cả Chúng sanh đưa về cựu phẩm.

Chúng ta biết rằng nhơn hồn có nhiều bậc cấp của Chơn hồn từ Nguyên nhơn đến Hóa nhơn và Quí nhơn.

Hành Chánh Đạo chẳng phải kêu gọi hàng Nguyên nhơn mà còn độ rỗi Hóa nhơn và trừ khử Quí nhơn nữa (Quí nhơn là tà tâm dục vọng).

Bởi có nên Đại Từ Phụ lập ra Cửu Trùng Đài để sắp xếp các đẳng Linh hồn đã xuống thế, tùy theo căn nguyên biết mộ Đạo, tu tỉnh mà trở lại nguyên căn ở cõi vô hình hay là thượng giới.

Ngoài ra bên Quỉ vị, vì lẽ công bình của tạo đoan, nên cũng có thành lập Tam thập lục động đối chiếu với Tam thập lục thiên, để khảo duyệt các Chơn linh trước khi trở về đến Ngọc Hư Cung.

Do đó **Hành Chánh Đạo là làm thế nào cho sáng tỏ Chơn lý rạng rỡ nét công, đường còn có lẽ tà vạy trong hàng Chức sắc Thánh thể Đức Chí Tôn, cũng như trong Bồn đạo là con chung của Đại Từ Phụ.**

Nếu mỗi mỗi trong Thánh thể Đức Chí Tôn biết nêu ra lẽ chánh, thì con đường tận độ sẽ thênh thang, cả Nguyên nhơn lẫn Hóa nhơn có thể trở lại ngôi xưa hay hóa kiếp để đoạt vị một cách dễ dàng, bằng ngược lại thì sẽ bị rơi trong cái bẫy khảo duyệt của Chúa Quỉ, tức nhiên là lọt vào tay của Kim Quan Sú vậy.

D- CÁC CƠ CẤU HÀNH CHÁNH ĐẠO

Trọng buổi TAM KỲ PHỔ ĐỘ, Đức CHÍ TÔN không giáng trần như buổi trước, Đức Ngài dùng huyền diệu Tiên gia Cơ bút giảng Cơ giáo Đạo và lập thành Hội Thánh thay thế hình thể hữu vi của Ngài tại thế, hồng dương Chơn pháp, khai cơ tận độ.

Vậy Hội Thánh là gì?

Hội Thánh là nhóm lương sanh của Thầy gom lại làm một mà cứu vớt Quần sanh. Cả lương sanh ấy, Thầy dùng quyền Thiêng Liêng dạy dỗ trước, un đúc nơi lòng một khiếu Từ bi cho tâm địa có mây mùng tình ái vật ưu sanh theo Thánh đức của Thầy, dùng lợi khí người phạm tục độ rồi người phạm tục.

Những lương sanh ấy phải thế nào hội hiệp lại nhau làm một mà làm ra một xác thân phạm của Thầy thì Thầy mới có hình thể trong lúc Tam Kỳ Phổ Độ này hầu tránh cho khỏi hạ trần như mấy kỳ trước vậy.

Thầy mới dùng huyền diệu Cơ bút dạy dỗ mỗi người đặng tỏ ra rõ ràng, có quả nhiên Thầy trước mặt để Đức tin vào lòng mỗi long sanh thấy rằng: Thầy thật là CHÍ TÔN, Chúa Tể Càn khôn thế giới, cầm cân công bình Thiêng Liêng con cái của Thầy, dầu đưng sanh tiền hay buổi chung qui cũng có Thầy trước mặt, công thường tội trừng, tu hành dữ đọa hiền thặng, chỉ rõ Niết Bàn Địa Ngục đôi đàng, đặng dẫn bước đường đời không lầm lạc, hứa rằng: lập ngôi nơi Bạch Ngọc Kinh, khai đường vào Cực Lạc Thế giới và đóng chặt cửa Phong đô đặng độ tân chúng sanh, vớt 92 ức Nguyên nhơn trở về cựu vị.

Lời hứa ấy nếu chẳng phải Thầy thì chưa một vị Phật nào dám gọi mình đủ quyền mà làm đặng.

Vì vậy Đức CHÍ TÔN lập ra:

- Hội Thánh HIỆP THIÊN ĐÀI.
- Hội Thánh CỬU TRÙNG ĐÀI.

1- HỘI THÁNH HIỆP THIÊN ĐÀI.

Hội Thánh Hiệp Thiên Đài có Thiên trách chuyên về Đạo Pháp bảo hộ Luật Đạo và Luật Đời, không để cho ai canh cãi mà nền Đạo bị qui phạm như Ngọc Hư Cung nắm Thiên Điều tức là Ngọc Hư Cung tại thế mà Đức HỘ PHÁP Chưởng Quản.

Hội Thánh Hiệp Thiên Đài gồm có:

- HỘ PHÁP
- THƯỢNG PHẨM
- THƯỢNG SANH

- THẬP NHỊ THỜI QUÂN
- THẬP NHỊ BẢO QUÂN
- Và Chư Chức Sắc HIỆP THIÊN ĐÀI

Thập Nhị Thời Quân chia ra làm 3 chi: PHÁP, ĐẠO và THẾ

Chương Quân Chi Pháp là Đức HỘ PHÁP có 4 vị Thời Quân trực thuộc là:

- TIẾP PHÁP
- KHAI PHÁP
- HIỂN PHÁP
- BẢO PHÁP

Chương Quân Chi ĐẠO là Đức THƯỢNG PHẨM có 4 vị Thời Quân trực thuộc là:

- TIẾP ĐẠO
- KHAI ĐẠO
- HIỂN ĐẠO
- BẢO ĐẠO

Chương Quân Chi THẾ là Đức THƯỢNG SANH có 4 vị Thời quân trực thuộc là:

- TIẾP THẾ
- KHAI THẾ
- HIỂN THẾ
- BẢO THẾ

Thập nhị BẢO QUÂN gồm có:

- BẢO SANH QUÂN.
- BẢO CÔ QUÂN.
- BẢO VẤN PHÁP QUÂN.
- BẢO HUYỀN LINH QUÂN.
- BẢO ĐỊA LÝ QUÂN.
- BẢO HỌC QUÂN.
- BẢO Y QUÂN.
- BẢO THIÊN VĂN QUÂN.
- BẢO SĨ QUÂN.
- BẢO NÔNG QUÂN.
- BẢO CÔNG QUÂN.
- BẢO THƯỢNG QUÂN.

Chư Chức Sắc Hiệp Thiên Đài gồm có:

- LUẬT SỰ
- SI TẢI
- TRUYỀN TRẠNG
- THỪA SỬ
- GIÁM ĐẠO
- CẢI TRẠNG
- CHƯỞNG ẤN
- TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN.

2- HỘI THÁNH CỨU TRÙNG ĐÀI.

Hội Thánh CỬU TRÙNG ĐÀI gồm có 9 phẩm là:

- 1/- GIÁO TÔNG (1 vị)
- 2/- CHƯỠNG PHÁP (3 vị) thuộc 3 phái: Thái, Thượng, Ngọc
- 3/- ĐẦU SƯ (3 vị) thuộc 3 phái Thái, Thượng, Ngọc
- 4/- PHỐI SƯ (36 vị) chia làm 3 phái, mỗi phái 12 vị trong số này có 3 vị Chánh Phối Sư
- 5/- GIÁO SƯ (72 vị) chia làm 3 phái, mỗi phái 24 vị
- 6/- GIÁO HỮU (3.000 vị) chia làm 3 phái, mỗi phái 1.000 vị
- 7/- LỄ SANH vô hạn định, liệt vào 3 phái
- 8/- BÀN TRỊ SỰ: Chánh Phó Trị Sự và Thông Sự
- 9/- Nhơn Sanh: toàn thể Tín Hữu

Các cơ cấu Hành Chánh Đạo được Tổ chức như sau:

a)- Tại Trung ương, Hội Thánh CỬU TRÙNG ĐÀI làm việc tại Tòa Nội Chánh được chia ra làm 9 Viện gọi là Cửu Viện dưới quyền điều khiển của 3 Chánh Phối Sư 3 phái.

THÁI CHÁNH PHỐI SƯ, Chương Quán:

- HỘ VIỆN.
- LƯƠNG VIỆN.
- CÔNG VIỆN.

THƯỢNG CHÁNH PHỐI SƯ, Chương Quán:

- HỌC VIỆN.
- Y VIỆN.
- NÔNG VIỆN.

NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ, Chương Quán:

- HÒA VIỆN.
- LẠI VIỆN.
- LỄ VIỆN.

Mỗi Viện được một vị Phối Sư cầm đầu gọi là Thượng Thống, một Giáo Sư Phụ tá gọi là Phụ Thống, một vị Giáo Hữu giúp việc gọi là Quản Văn.

Riêng Châu Thành Thánh Địa Tòa Thánh được cầm đầu bởi 1 vị Giáo Sư gọi là Khâm Thành Thánh Địa phụ tá bởi những vị Giáo Hữu gọi là Phó Khâm Thành. Châu Thành Thánh Địa còn được chia ra làm 19 phường gọi là Phận, từ Đệ Nhất tới Đệ Thập Cửu, cầm đầu bởi 2 vị Lễ Sanh gọi là Đầu Phận và Phó Đầu Phận.

b) - Tại Địa phương, mỗi Tỉnh gọi là CHÂU cầm đầu bởi 1 vị Giáo Hữu, gọi là Khâm Châu.

Nhiều Châu hợp thành một Trấn, cầm đầu bởi một vị Giáo Sư, gọi là Khâm Trấn.

Mỗi Quận gọi là một Tộc, cầm đầu bởi một vị Lễ Sanh gọi là Đầu Tộc.

Mỗi Xã tại Châu Thành Thánh Địa cũng như Địa phương gọi là một Hương, cầm đầu bởi một Bàn Trị Sự gồm có:

- 1 Chánh Trị Sự (Cầm đầu 1 Xã hay một Hương Đạo)
- 1 hay nhiều Phó Trị Sự (Cầm đầu một Ấp hay xóm)
- 1 hay nhiều Thông Sự (Cầm đầu một Ấp hay xóm)

Trong Châu Thành Thánh Địa cũng như trong các căn cứ Đạo cứ mỗi 12 gia đình thì lập thành một Ban gọi là **Thập nhị gia Liên bảo** và một Ban khác gọi là **Thập nhị gia Phòng bảo**.

Mỗi Ban Thập nhị gia Liên bảo và Thập nhị gia Phòng Bảo được Bàn Trị Sự đề cử

1 Trưởng Chi Ban.

1 Phó Chi Ban.

Có nhiệm vụ:

- **Thập nhị gia Liên Bảo tổ chức cúng Liên gia**, nhắc nhở nhau về Đạo sự, tương trợ lẫn nhau về vật chất lẫn tinh thần khi có tai biến xảy ra cho một đồng Đạo, hòa giải những điều bất hòa, an ủi cảm hóa và giác ngộ những đồng Đạo thất phận...

- **Thập nhị gia Phòng Bảo giúp nhau trong việc giữ trật tự an ninh** thôn xóm để bảo vệ đời sống lẫn nhau cho được an lành, no ấm và hạnh phúc trong tình Huynh đệ nhưt gia.

Như vậy, Đức CHÍ TÔN và Đức LÝ GIÁO TÔNG lập thành Chánh thể tức là sắp đặt có đẳng cấp, trật tự trên dưới, và giao quyền Hành Chánh độ rỗi nhưn sanh cho Chức Sắc Cửu Trùng Đài...

Hành Chánh Đạo được tổ chức một cách chặt chẽ. **Bất cứ nơi nào có ánh sáng mặt Trời cũng có vết chân của các môn đồ của Thầy đến để cứu rỗi nhưn loại**. Nhưn loại cũng nương theo đường lối Hành Chánh Đạo mà tạo vị, lập công để chuộc tội tiền khiên, tiêu trừ nghiệp chướng.

Đức CHÍ TÔN dạy rằng: **“Nếu chẳng ai đi đến trường Thầy lập mà đoạt thủ địa vị mình thì chẳng đi nơi nào khác mà đắc Đạo bao giờ”**.

Thầy cũng lại hứa rằng: **“Nếu ở Thế gian con cái Thầy đạt được phẩm nào thì ngày về Thiêng Liêng được chứng quả phẩm ấy”**.

Ân huệ và hạnh phúc thay cho Chúng sanh. **Thầy đã lập một trường thi Công quả hi hữu trước mắt, Chúng sanh muốn Tu hay cùng chẳng muốn, sau này không còn chối cãi, vì còn mê muội mà lạc bước, sa vòng Tà mị**.

Ấy vậy chư vị Giáo Hữu sau khóa học, sẽ thay mặt Hội Thánh bỏ đi cầm quyền Châu Đạo phải đem hết chí Thánh đã được un đúc mà hành Đạo sự, là một cơ hội quý báu ngàn năm một thuở cho kiếp sống này để thực thi Thiên mạng trong cơ Chuyển thế lập Ngươn Thánh Đức./.

NGOC CHÁNH PHỐI SỰ
(NGOC NHƯỠN THANH)

HET